



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ & XÂY LẮP CÔNG NGHIỆP
929-931 Quốc lộ 1A, phường Thới An, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 84. 8. 37173201 - 37173237 - Fax: 84. 8. 37173201 - 37173454
Website : www.imecovn.com.vn



Phụ lục số II

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2009

I/ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY

- Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ & XÂY LẮP CÔNG NGHIỆP
- Tên giao dịch : MECHANICAL AND INDUSTRIAL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : IMECO JSC
- Email : imeco@hcm.vnn.vn
- Webstie : www.imecovn.com.vn
- Địa chỉ : 929 – 931 Quốc lộ 1A, Phường Thới An, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : (84-8) 37 17 3201 - 37 17 32 37
- Fax : (84-8) 37 17 34 54 - 37 17 32 01
- Giấy CNĐKKD: 4103004265 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM cấp ngày 16/01/2006, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 14/02/2009.
- Mã chứng khoán : IME
- Vốn điều lệ : 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng)

II/ LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng:

1.1. Việc thành lập:

Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp tiền thân là *Xí nghiệp Cơ điện Tân Bình*, được thành lập vào ngày *20/08/1979*. Xuất phát từ nhu cầu của ngành Bột ngọt Mi ăn liền cần thiết phải có một xí nghiệp cơ khí để chế tạo sửa chữa máy móc thiết bị, gia công cơ khí phục vụ trong ngành với tên gọi là Xí nghiệp Cơ Điện Tân Bình, là thành viên của Xí nghiệp Liên hiệp Bột ngọt Mi ăn Liên, trực thuộc Bộ Nông Nghiệp & Công Nghiệp Thực phẩm.

Giai đoạn *từ tháng 10/1987 đến tháng 05/1993*, trong sự chuyển biến của nền kinh tế sang cơ chế thị trường các nhà máy của Xi Nghiệp Liên Hiệp được phép hạch toán độc lập. Xi Nghiệp Cơ Điện Tân Bình được sự đồng ý của bộ chủ quản là Bộ Công Nghiệp Nhẹ đã đổi tên thành **nhà máy Cơ Khí - Thực Phẩm** theo Quyết định số 524/CNn-TCLĐ ngày 02/07/1992 của Bộ Công Nghiệp Nhẹ. Hoạt động sản xuất chủ yếu trong giai đoạn này là chế tạo, lắp đặt cơ khí và sản xuất mì ăn liền. Sau giai đoạn này, quá trình hình thành và phát triển như sau :

- Ngày **07/05/1993**, Nhà máy Cơ khí Thực phẩm được thành lập theo Quyết định số 448/CNn-TCLĐ của Bộ Công Nghiệp Nhẹ.
- Ngày **25/05/1996**, theo Quyết định số 1409/QĐ-TCCB của Bộ Công Nghiệp Nhà máy Cơ khí thực phẩm được đổi thành Công ty Cơ khí thực phẩm.
- Ngày **12/08/1999**, theo Quyết định số 52/1999/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp Công ty Cơ khí Thực phẩm đổi thành Công ty Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp trực thuộc Tổng Công ty máy và Thiết bị Công nghiệp.
- Ngày **05/05/2004**, theo Quyết định số 32/2004/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp là thành viên hạch toán độc lập của Tổng Công ty Bia-Rượu-NGK Sài Gòn.

1.2. Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

Hơn 27 năm hoạt động theo mô hình doanh nghiệp nhà nước, Công ty đã tiến hành quá trình cổ phần hoá từ tháng 7/2005 theo Quyết định số 2385/QĐ-TCCB của Bộ Công nghiệp và chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp kể từ ngày 16/01/2006 theo (Giấy CNĐKKD: 4103004265 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM cấp ngày 16/01/2006).

1.3. Niêm yết:

Ngày 28/10/2009 Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp (IMECO) đã được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp “Giấy chứng nhận đăng ký Chứng khoán” số 77/2009/GCNCP-VSD niêm yết cổ phiếu của IMECO lên sàn UPCOM.

2. Quá trình phát triển:

2.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Chế tạo các sản phẩm cơ khí, máy móc thiết bị công nghiệp, thiết bị chế biến thực phẩm, thiết bị xử lý môi trường, lò hơi, thiết bị áp lực và đường ống công nghệ.
- Lắp đặt máy móc, thiết bị điện, nước và hoàn thiện công trình.
- Lắp đặt các thiết bị hạ thế và trung thế đến 22KV.
- Chế tạo và lắp dựng kết cấu thép, sản xuất tấm lợp – xà gồ thép và khung nhà tiền chế (trừ tái chế phế thải, gia công cơ khí, xi mạ điện).
- Xây dựng dân dụng và công nghiệp.
- Đào đắp đất đá, san lấp mặt bằng, tạo bãi.
- Xây dựng công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp bao gồm: công trình giao thông, công trình cấp thoát nước. Xử lý nước thải.
- Kinh doanh bất động sản.

2.2. Tình hình hoạt động:

➤ Hoạt động kinh doanh:

Trong năm 2009, mặc dù nền kinh tế còn nhiều khó khăn biến động nhưng IMECO đã dự báo và chuẩn bị tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh, bảo đảm việc làm ổn định cho người lao động. Không những khai thác tốt mặt hàng chế tạo, lắp đặt thiết bị ở thị trường trong nước mà thị trường xuất khẩu (mặt hàng kết cấu thép) được Công ty chú trọng và khai thác 100% công suất đảm bảo cho các đơn hàng xuất khẩu thực hiện theo đúng tiến độ và điều kiện kỹ thuật của hợp đồng.

- Chế tạo và lắp đặt thiết bị cho các ngành:

- Thiết bị ngành chế biến thực phẩm để sản xuất rượu, bia, nước giải khát, dầu thực vật, bột ngọt, mì ăn liền, rau quả, chế biến hải sản vv... Đặc biệt năm 2009 IMECO đã lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống tank lên men cho các nhà máy Bia Sài Gòn Nguyễn Chí Thanh, Bia Sài Gòn Củ Chi, Bia Sài Gòn Quảng Ngãi, Bia Sài Gòn Sông Lam và Bia Hà Nội (Vinh Phúc) với chất lượng công trình ngày càng được cải thiện và nâng cao được hiệu quả kinh doanh.
- Thiết bị hóa chất để sản xuất xút, axit, chất tẩy rửa: Trong năm IMECO đã chế tạo và lắp đặt cho Công ty Ajinomoto Việt Nam toàn bộ hệ thống đường ống, bồn chứa nước thải, bồn chứa hoá chất có khối lượng từ 5.000 m³ trở lên đặt ở các khu công nghiệp ở Tỉnh Bình Dương và Đồng Nai.

- Chế tạo và lắp đặt các thiết bị áp lực, nồi hơi từ và đường ống công nghệ cho các đơn vị trong Tổng công ty SABECO như: Chế tạo và lắp đặt lò hơi 10 tấn/h cho Công ty Bia Sài Gòn Phú Thọ, Công ty Bia Sài Gòn Daklak, chế tạo bồn LPG cho Công ty TNHH Khí hoá lỏng vv...
- Ngoài ra IMECO còn chế tạo, lắp đặt hệ thống điện, hệ thống PCCC, hệ thống băng tải cho các nhà máy, xí nghiệp trong và ngoài nước.

- Chế tạo và lắp đặt kết cấu thép:

Chế tạo và lắp đặt kết cấu thép như: Khung nhà thép tiền chế, cầu kiện công trình, dầm thép phi tiêu chuẩn thiết bị dạng bồn thép dùng để chứa nguyên liệu, nhiên liệu như dầu (DO.FO), hoặc đài nước bằng thép dùng cho sản xuất và sinh hoạt.

Bên cạnh việc khai thác mặt hàng “Kết cấu thép” trong nước việc xuất khẩu mặt hàng này luôn chiếm tỷ lệ cao từ năm 2007 đến nay. Đặc biệt năm 2009 lần đầu tiên IMECO sản xuất và khẩu khẩu sang Thụy Điển một cây cầu nâng bắc qua kênh Sodertalje, Thụy Điển cho tàu hoả chạy qua. Cầu có thể tự vận hành nâng lên khi có tàu lớn chạy qua kênh.

➤ Hoạt động quản lý tổ chức:

IMECO đã và đang từng bước hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý, đặc biệt tập trung vào chấn chỉnh hoàn thiện công tác quản lý và môi trường làm việc từ Văn phòng Công ty đến nơi sản xuất. Cơ cấu tổ chức của Công ty được tổ chức gọn nhẹ, hiện nay gồm có 05 phòng nghiệp vụ và 2 nhà máy trực thuộc.

IMECO đã xây dựng và thực hiện hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO 9001 phiên bản năm 2000 (đã được tổ chức NDV của Na Uy cấp chứng nhận). Công ty thực hiện chính sách đảm bảo cung cấp sản phẩm đạt chất lượng, hiệu quả, giá cả và dịch vụ hậu mãi cho khách hàng tốt nhất. Các sản phẩm của Công ty được sản xuất theo công nghệ tiên tiến đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng theo tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn ASME (Mỹ), JIS (Nhật bản), NF (Pháp), AS (Úc), BS (Anh).

Về công tác quản lý Tài chính kế toán, năm 2009 IMECO luôn bảo đảm quản lý vốn an toàn, theo dõi chặt chẽ các khoản chi phí, thực hiện tốt và đầy đủ các khoản thu, chi tài chính trong năm. Đảm bảo vốn kịp thời cho sản xuất kinh doanh cũng như vốn cho các dự án đầu tư.

IMECO đang triển khai xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật để làm cơ sở lập dự toán chi tiết cho từng hợp đồng, tăng cường công tác quản lý nhằm phát huy năng lực của tài sản cố định, giảm thiểu chi phí, tối đa hóa lợi nhuận.

Mặt khác, Công ty luôn tăng nhanh vòng quay vốn lưu động, rút ngắn chu kỳ luân chuyển vốn bằng cách thu tiền bán hàng nhanh, giảm thời gian lưu kho của nguyên liệu và sản phẩm, giảm thiểu lãi vay ngân hàng. Tất cả các nhân tố trên hợp lực cho Công ty tồn tại và phát triển, lợi nhuận ngày càng tăng đi đôi với uy tín ngày càng lớn.

Về công tác nhân sự IMECO luôn chú trọng đến công tác đào tạo nâng cao tay nghề cho CBCNV trong toàn Công ty, đặc biệt là đào tạo thợ hàn theo chuẩn quốc tế và cán bộ quản lý để có đủ khả năng đảm nhận các công việc theo yêu cầu mới. Với chiến lược phát triển hiện nay, IMECO xác định yếu tố “con người” sẽ quyết định sự thành công hay thất bại của Công ty. Ngoài ra, IMECO luôn chú trọng đào tạo cho người lao động về nếp sống văn hóa, xây dựng thói quen về ý thức bảo vệ môi trường, tác phong làm việc trong sản xuất công nghiệp...

➤ **Công tác đầu tư:**

IMECO cũng luôn chú trọng đến dự án đầu tư mới. Trong năm đã kịp thời thực hiện 03 dự án đầu tư mua sắm MMTB phục vụ cho sản xuất hàng Cơ khí xuất khẩu, chế tạo lò ủ thép và xây dựng mới nhà văn phòng, nhà ăn tập thể cho CBCNV nhà máy Chế tạo Thiết bị đồng bộ (Thủ Đức). Toàn bộ 03 dự án đã được đưa vào phục vụ sản xuất kịp thời, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Ngoài ra vào thời điểm cuối năm 2009, IMECO đã hoàn tất các thủ tục về đầu tư mới để thực hiện dự án mua sắm, trang bị thêm một số máy móc thiết bị hiện đại như: máy hàn MIG, máy chấn tôn, máy cắt CNC vv... nhằm đáp ứng cho mặt hàng xuất khẩu hiện Công ty đang khai thác.

3. Định hướng phát triển:

3.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

IMECO phấn đấu trong giai đoạn từ năm 2010 – 2015 sẽ trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam về chế tạo, lắp đặt các sản phẩm cơ khí và thiết bị công nghiệp, một địa chỉ đáng tin cậy cho các nhà đầu tư với các dự án tầm cỡ quốc tế.

Về doanh thu, IMECO phấn đấu năm 2010 doanh thu đạt tối thiểu 190 tỷ đồng và các năm tiếp theo tăng trưởng ổn định từ 10% - 15%/ năm.

Về lợi nhuận, IMECO phấn đấu đạt lợi nhuận năm 2010 là 8,5 tỷ đồng và các năm tiếp theo chỉ tiêu này tăng trưởng từ 10% - 15%/ năm.

Về thị trường, IMECO Giữ vững và phát triển thị trường xuất khẩu mặt hàng kết cấu thép, máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất thức ăn gia súc đi các nước Châu Âu và Châu Phi... Bảo đảm tỷ trọng hàng xuất khẩu ổn định từ 50% - 70%/tổng doanh thu.

Thực hiện chiến lược phát triển cơ khí của Bộ Công thương đề ra, Công ty đã đầu tư vào chiều sâu và mở rộng năng lực sản xuất, đa dạng hoá sản phẩm. Mặt hàng cơ khí luôn chiếm tỷ trọng trên 90 %, là mặt hàng chủ lực của công ty nhằm đáp ứng nhu cầu trong nước, mở rộng xuất khẩu ra các nước trong khu vực.

Đảm bảo kinh doanh hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn. Đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông.

Đảm bảo quyền lợi và điều kiện làm việc tốt cho người lao động và đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội.

3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Chiến lược phát triển của IMECO trong giai đoạn từ 2010 – 2015 là:

- Xây dựng và thực hiện phương án chuyển đổi mục đích sử dụng mặt bằng quận 12 (thuộc khu vực Văn phòng Công ty và nhà máy Chế tạo Thiết bị Thực phẩm) nhằm khai thác triệt để giá trị tiềm năng của mặt bằng này, đồng thời xây dựng phương án di dời nhà máy Chế tạo Thiết bị Thực phẩm vào khu công nghiệp mới theo đúng quy hoạch của thành phố.
- Đầu tư một nhà máy chế tạo Cơ khí hoàn chỉnh quy mô và hiện đại đáp ứng với yêu cầu phát triển của đất nước.

III/ BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

- Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN: 8,487 tỷ đồng
- Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN: 7,419 tỷ đồng

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2009	Thực hiện 2009	
				Giá trị	%TH/KH
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	180,000	186,135	103,41
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	Tỷ đồng	7,000	8,487	121,24
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	0,875	1,068	122,06
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,125	7,419	121,13

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

Bên cạnh việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra thì kết quả quan trọng đối với IMECO trong năm qua là:

- Năm 2009 nền kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế toàn cầu nhưng tỷ trọng xuất khẩu của Công ty đạt cao nhất từ trước tới nay, chiếm tỷ lệ 72,15%/tổng doanh thu.
- Công ty được vinh dự nhận Cúp vàng chất lượng Kỳ nguyên Quốc tế do tổ chức BID trao tặng tại Geneva, Thụy Sĩ. Đây là giải thưởng cao quý tặng cho các doanh nghiệp có sản phẩm tiêu thụ tại Châu Âu. Giải thưởng có ý nghĩa lớn về uy tín thương hiệu và cả tính văn hoá của doanh nghiệp.
- Mặt hàng “kết cấu thép” xuất khẩu của IMECO ngày càng phát triển và là một địa chỉ đáng tin cậy của các nhà đầu tư nước ngoài. Tiếp theo các dự án đã xuất khẩu thành công của năm trước như: Chế tạo bàn quay cuốn cáp quang đường kính 34 m cho ngành viễn thông ; chế tạo 1500 tấn cấu kiện công trình “Dự án toà nhà bầu trời pha lê” cho chủ đầu tư PROMECON (Đan Mạch) vv... và năm 2009 lần đầu tiên IMECO chế tạo và xuất khẩu một cây cầu nâng bằng kết cấu thép sang Thụy Điển để bắc qua kênh Sodertajle cho tàu hoả chạy qua, cầu có thể tự vận hành nâng lên khi có tàu lớn chạy qua kênh. Việc xuất khẩu cây cầu này có ý nghĩa đặc biệt vì đây là lần đầu tiên một hệ thống cầu nâng hoàn chỉnh được chế tạo và xuất đi từ Việt Nam. Công trình không những là niềm tự hào của tập thể CBCNV Công ty mà còn là sự hãnh diện của nền Cơ khí Việt Nam. Sự kiện này xem như một điểm son, đánh dấu cho sự trưởng thành của ngành Cơ khí Việt Nam. Qua sự kiện này thương hiệu của IMECO ngày càng được nhiều khách hàng biết đến, đặc biệt là khách hàng đến từ Châu Âu.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Với chiến lược tiếp tục xây dựng IMECO có những nền tảng vững chắc để phát triển ổn định, trở thành đơn vị Cơ khí hàng đầu tại Việt Nam và có uy tín trên thế giới, kế hoạch dự kiến năm 2010 được IMECO đề ra như sau:

- Công ty tiếp tục phát triển thị trường hiện tại thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, cử cán bộ tiếp cận thị trường thông qua các hội chợ chuyên ngành về máy móc thiết bị, cơ khí tổ chức trong nước cũng như quốc tế. Cụ thể:
 - Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, ngoài mặt hàng kết cấu thép đã có thị trường với Công ty Promecon (Đan Mạch). Tìm kiếm đối tác mới như : Công ty Danpro, MT Hoojigard (Đan mạch) , Công ty Công ty PAUL WURTH (Luxampurg) vv...
 - Khai thác thị trường trong nước, đặc biệt các công trình xây dựng các nhà máy Bia, Rượu, Nước giải khát của Tổng Công ty SABECO. Duy trì với các khách hàng truyền thống có nhiều tiềm năng: Công ty liên doanh Baconco, Công ty Ajinomoto, Công ty ANT, Công ty Dầu khí, Công ty KRONES (Chi nhánh tại Việt Nam) ...
- Thực hiện các chính sách kinh doanh của Công ty để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, quan tâm chăm sóc khách hàng đang có.
- Xây dựng mặt hàng chiến lược nhằm sản xuất được ổn định và có tính bền vững.
- Chú trọng xây dựng thương hiệu IMECO bằng nhiều giải pháp.
- Xây dựng phong cách kinh doanh chuyên nghiệp. Phần đầu kinh doanh có hiệu quả , tăng cường tiết kiệm các chi phí, nâng cao hiệu quả công tác quản lý trong toàn Công ty.
- Sản xuất đảm bảo tuyệt đối an toàn, không để xảy ra các tai nạn lớn, sự cố cháy nổ.vv...
- Tiếp tục trang bị các phương tiện kỹ thuật hiện đại để đảm bảo cho nhu cầu sản xuất, đầu tư nâng công suất sản xuất, bảo đảm dự trữ nguồn nguyên liệu khắc phục cơ bản yếu tố biến động giá nguyên liệu đầu vào: sắt thép, tăng sản lượng sản xuất và tăng doanh thu, bảo đảm hiệu quả kinh doanh.

- Xây dựng và lập phương án chuyển đổi mục đích sử dụng mặt bằng quận 12 .
- Đảm bảo nguồn nhân lực cho sự phát triển của IMECO. Công ty đang chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực để bổ sung vào hệ thống điều hành của Công ty, bảo đảm đáp ứng nhu cầu phát triển. Đội ngũ cán bộ cán bộ lãnh đạo cấp cao của Công ty đã có kinh nghiệm trong nhiều năm lãnh đạo và điều hành sản xuất. Vì vậy, việc bổ sung đội ngũ cán bộ cần tập trung tuyển chọn cán bộ có trình độ kinh tế kỹ thuật để rèn luyện và chuẩn bị cho việc kế thừa.
- Đảm bảo đủ việc làm, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động trong Công ty, góp phần thực hiện công tác an sinh xã hội.

IV/ BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

➤ Khả năng sinh lời và khả năng thanh toán

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2008	Năm 2009
01	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	20,04	22,07
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	79,96	77,93
02	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	74,97	62,79
	- Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	25,03	37,21
03	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,15	0,80
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,11	1,30
04	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	4,34	6,83
	- Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,63	3,99
	- Tỷ suất LN sau thuế/Nguồn vốn CSH	%	17,32	18,34

➤ Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh

Qua các chỉ số thanh toán, cơ cấu tài sản, nguồn vốn cho thấy tổng quát tình hình tài chính của IMECO trong ngành Cơ khí là tốt, có độ an toàn, đảm bảo được khả năng thanh toán nợ phải trả cùng như nợ vay đến hạn.

Đối với chỉ số khả năng thanh toán hiện hành đạt 1,3 lần . Điều này cho thấy khả năng thanh toán là tương đối tốt, một mặt phản ánh IMECO có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn tại thời điểm cuối năm. Mặt khác phản ánh khả năng sử dụng vốn khá linh hoạt của IMECO, giảm khối lượng tồn quỹ tiền mặt, tăng tiền gửi ngân hàng, đồng thời khai thác được các khoản tiền ứng trước, trả trước của khách hàng nên tình hình tài chính năm 2009 của IMECO giảm áp lực rất nhiều so với các năm trước.

- **Phân tích những biến động, những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động:**
- **Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2009:** (Xem chi tiết đính kèm)
- **Những thay đổi về vốn cổ đông , vốn góp:** Không có
- **Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thưởng, cổ phiếu ưu đãi ...):**
Không có
- **Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi ...):** Không có
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành từng loại :** 3.000.000.000 cổ phần phổ thông
- **Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có):** Không có

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

➤ **Đặc điểm tình hình**

Năm 2009 nền kinh tế Việt Nam đã vượt qua khó khăn, phát triển ổn định. Tuy nhiên bên cạnh những tín hiệu khả quan đã nổi lên một số vấn đề ảnh hưởng tới tính bền vững của sự phục hồi kinh tế đó là nguy cơ tái lạm phát tăng trở lại, hoạt động của hệ thống tài chính còn nhiều rủi ro, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn môi trường kinh doanh cũng còn nhiều thách thức. Sức cạnh tranh của nền kinh tế và của các doanh nghiệp còn ở mức thấp. Tình hình thiên tai, dịch bệnh có thể còn diễn biến phức tạp vv...tạo ra sức ép không nhỏ đối nền kinh tế Việt Nam nói chung và IMECO nói riêng.

Với tình hình như vậy, hoạt động kinh doanh năm 2009 IMECO có những thuận lợi và khó khăn như sau:

Thuận lợi:

- Thương hiệu của IMECO ngày càng được nhiều khách hàng biết đến như là một địa chỉ cung cấp các sản phẩm cơ khí chất lượng cao, đặc biệt là khách hàng đến từ Châu Âu.
- Áp lực về vốn giảm đáng kể so với các năm trước do tận dụng được vốn xuất khẩu của khách hàng ứng trước và vốn ứ đọng từ hàng tồn kho được đưa vào sản xuất.
- Thực hiện việc sản xuất sản phẩm qua các đơn hàng xuất khẩu với phía đối tác nước ngoài đã giúp cho Công ty có thêm kiến thức và kinh nghiệm làm việc từ cách quản lý cũng như cách tổ chức sản xuất, tiếp thu được công nghệ mới tiên tiến, hiện đại của thế giới vv.... Cũng từ các công trình này tay nghề của công nhân ngày càng được nâng cao nên đã nhận được nhiều đơn hàng lớn có yêu cầu kỹ thuật phức tạp vv...
- Bên cạnh thị trường sẵn có, Công ty tích cực khai thác, mở rộng thị trường xuất khẩu, tiếp tục đẩy mạnh khai thác thị trường nội địa coi đây là hướng phát triển chiến lược lâu dài của công ty.
- Đội ngũ lãnh đạo và cán bộ CNV trong công ty được trẻ hoá, năng động, sáng tạo nắm bắt nhanh những cơ hội và xoay sở tình thế khó khăn kịp thời.

Khó khăn:

- Do ảnh hưởng của nền kinh tế toàn cầu nên khách hàng phải ngưng lại các dự án đầu tư làm cho lượng đơn hàng cơ khí bị giảm nên Công ty gặp khó khăn trong việc duy trì sản xuất được liên tục .
- Công ty chịu sức ép cạnh tranh đối với các đơn vị cùng ngành nên các đơn hàng trong năm cũng như gói đầu sang năm 2010 không nhiều, bị động trong việc lập kế hoạch.

➤ Các chỉ tiêu kế hoạch thực hiện

Với những thuận lợi và khó khăn nêu trên , kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2009 như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2008	KH 2009	TH 2009	So sánh %	
						TH/KH	TH/NT
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	172.076	180.000	186.135	103,41	108,17
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	6.941	7.000	8.487	121,33	122,36
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	6.250	6.125	7.418	121,11	118,69
4	Số phải nộp NSNN	Tr. đ	3.213	3.314	1.558	47,13	48,49
5	Vốn điều lệ	Tr. đ	30.000	30.000	30.000	100,00	100,00
6	Lợi nhuận/vốn cổ phần	%	23,14	23,33	28,31	121,35	122,34
7	Chi trả cổ tức	%	12	12	12	100,00	100,00

Đánh giá kết quả đạt được:

Trong năm qua, mặc dù tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thị trường tiêu thụ, giá cả, chi phí đầu vào tăng cao vv... nhưng IMECO vẫn hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra với những lý do sau:

- Có sự chuẩn bị tốt về công việc cũng như nguồn vật tư dự trữ từ năm trước chuyển sang. Các đơn hàng xuất khẩu có giá trị lớn được ký kết từ năm 2008 chuyển tiếp sang năm 2009 mới thực hiện xong, góp phần rất lớn cho việc thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2009. Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2009 như doanh thu, lợi nhuận đạt được từ các đơn hàng xuất khẩu có giá trị cao như: Doanh thu thực hiện năm 2009 đạt 103,41% so với kế hoạch và đạt 108,17% so với năm trước; trong đó doanh thu xuất khẩu chiếm 72,15%/tổng doanh thu của cả năm; lợi nhuận trước thuế thực hiện là 121,33% so với kế hoạch và đạt 122,36% so với năm trước vv...
- IMECO đã được hỗ trợ một khoản đáng kể từ chính sách kích cầu của Chính phủ về giãn và giảm thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, hỗ trợ lãi suất vay vốn vv... đã phát huy tác dụng tạo điều kiện cho Công ty không những hoàn thành tốt kế hoạch mà hiệu quả kinh doanh đạt cao hơn các năm trước.

3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được

- **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý**

IMECO áp dụng hệ thống quản trị chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 vào sản xuất kinh doanh, thực hiện nghiêm chỉnh từng bước, từng quy trình từ khâu thiết kế, quy trình sản xuất kiểm tra chất lượng, nguyên liệu đầu vào cho đến đầu ra của sản phẩm đều phải tuân thủ theo quy trình của ISO nên được các nhà đầu tư, nhất là khách hàng nước ngoài đã tin tưởng và đánh giá cao chất lượng sản phẩm của IMECO sản xuất.

Ngoài ra IMECO đã và đang kiện toàn lại tổ chức hoạt động của Công ty, cập nhật và hoàn thiện các quy trình, quy chế theo quy định vv...

Thực hiện việc lưu ký chứng khoán theo quy định, kể từ ngày 28/10/2009 cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên sàn UPCOM với mã giao dịch là "IME".

➤ **Các biện pháp kiểm soát**

Tập thể lãnh đạo và CBCNV trong Công ty đã tập trung về mọi mặt để đảm bảo cho sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo có đủ việc làm cho người lao động.

Công ty đã tìm mọi biện pháp quản lý chặt chẽ tất cả các khoản chi tiêu, cắt giảm các khoản chi không cần thiết, phát động tiết kiệm trong sản xuất về sử dụng nguyên vật liệu cũng như giờ công lao động vv... nên đã đạt được hiệu quả sản xuất kinh doanh cao.

Các nguồn vốn được cơ cấu lại một cách hợp lý nên đã giảm đến mức thấp nhất chi phí lãi vay.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010:

- Doanh thu:	190,048 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	8,500 tỷ đồng
- Nộp ngân sách nhà nước:	1,753 tỷ đồng

V/ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán (đính kèm).

VI/ BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính và Kiểm toán Nam Việt.
 - Ý kiến kiểm toán độc lập (đính kèm)
 - Các nhận xét đặc biệt (thư quản lý): Không có
2. Kiểm toán nội bộ : Không có

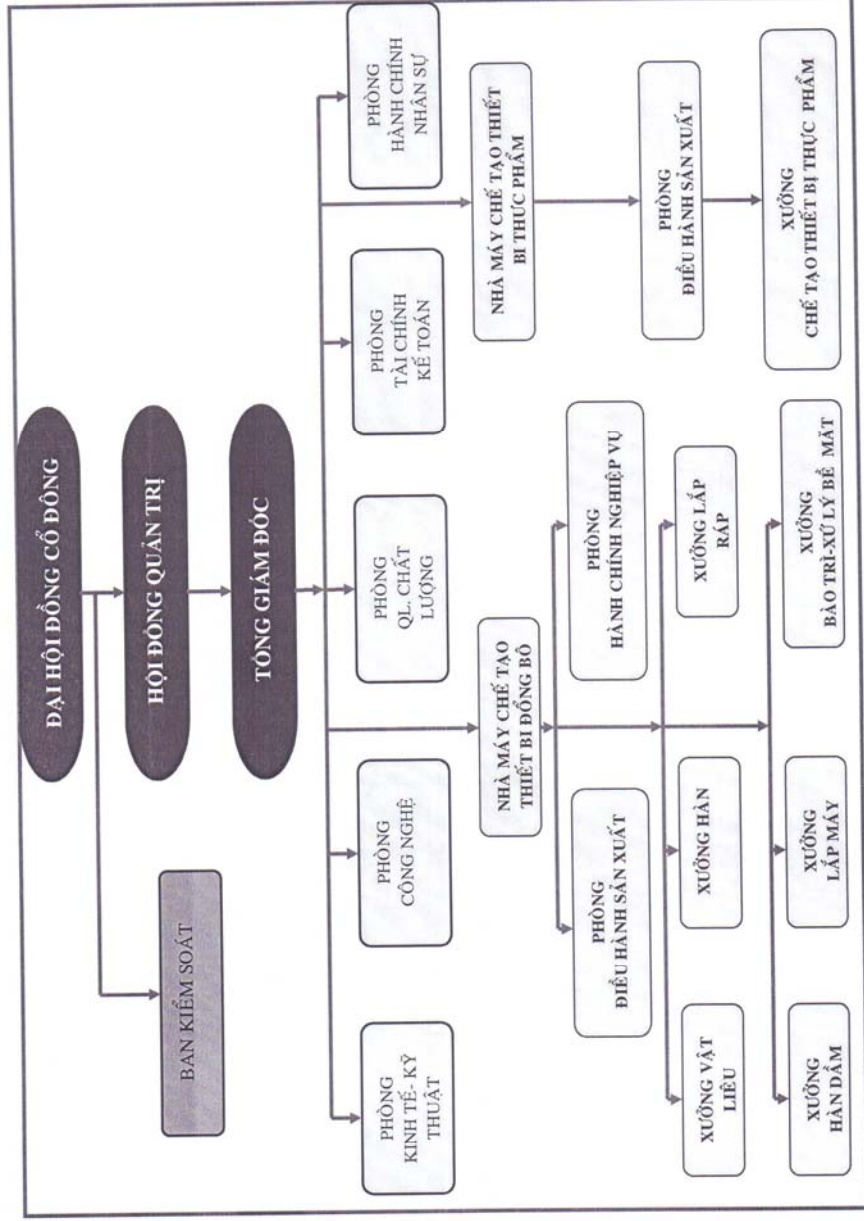
VII/ CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

1. Các Công ty do IMECO nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp : Không có
2. Các Công ty do IMECO nắm giữ dưới 50% vốn cổ phần, vốn góp:
 - Công ty TNHH MTV Cơ khí SA BE CO (trực thuộc Tổng công ty Bía Rượu Nước giải khát Sài Gòn) : 26% vốn điều lệ.
 - Công ty TNHH Cơ nhiệt Điện lạnh Bách khoa: 1,93% vốn điều lệ.
 - Công ty RAVANI ACCIAI S.R.L (ITALY): 3,33% vốn điều lệ.
3. Tình hình đầu tư vào các Công ty có liên quan: Không có
4. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các Công ty có liên quan: Không có

VIII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1/ Cơ cấu tổ chức của IMECO

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ



2/ Tóm tắt lý lịch của các cá nhân: Tổng giám đốc và các Giám đốc điều hành

➤ Ông : Nguyễn Thành Trung - Tổng giám đốc

- Năm sinh: 30/08/1967
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí chế tạo
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Tóm tắt quá trình công tác: Ông Nguyễn Thành Trung từng giữ các chức vụ: Phụ trách phần thiết kế Trung tâm Công nghệ khoa học thuộc Viện khoa Học Việt Nam tại TP.HCM; Kỹ sư – Quản đốc xưởng Cơ khí Công ty Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp; Phó giám đốc Công ty Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp; Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp và hiện nay là Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp công nghiệp

➤ Ông : Đặng Anh Tuấn - Giám đốc điều hành

- Năm sinh: 18/06/1971
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí chế tạo
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Tóm tắt quá trình công tác: Ông Đặng Anh Tuấn từng giữ các chức vụ Trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp và nay là Giám đốc điều hành Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp

➤ Bà : Nguyễn Thị Loan - Giám đốc điều hành

- Năm sinh: 05/07/1969
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Tóm tắt quá trình công tác: Bà Nguyễn Thị Loan từng giữ các chức vụ: Trợ lý Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp và nay là Giám đốc điều hành Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp

3/ Thay đổi Tổng giám đốc điều hành trong năm: Không có

4/ Quyền lợi của Tổng giám đốc và các Giám đốc điều hành: Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác

- **Lương Tổng giám đốc trung bình 1 tháng:** 19.416.516 đồng
- **Lương Giám đốc điều hành trung bình 1 tháng:** 13.771.771 đồng
- **Thưởng:** theo quy chế trả lương, thưởng của Công ty trích từ quỹ khen thưởng
- **Thưởng Tổng giám đốc và các giám đốc điều hành:** Theo phương án phân phối lợi nhuận hàng năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ 10% lợi nhuận vượt kế hoạch cho Ban lãnh đạo và cán bộ quản lý

5/ Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

- **Tổng số CBCNV toàn Công ty năm 2009 :** 480 người
- **Chính sách đối với người lao động:** Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ luật lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của nhà nước; lương bình quân của CBCNV toàn Công ty năm 2009 là 4,5 triệu đồng/người/tháng.

6/ Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị /Chủ tịch/ Tổng giám đốc, giám đốc điều hành/ Ban kiểm soát/ Kế toán trưởng : Không có

IX. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1/ Hội đồng quản trị - Chủ tịch và Ban kiểm soát

➤ **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị Công ty năm 2009 gồm có 5 thành viên, trong đó 01 thành viên điều hành và 04 thành viên độc lập không điều hành gồm:

- **Thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành:**

01. Ông: Nguyễn Thành Trung – Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc

- **Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành:**

01. Ông : Bùi Quang Hải - Chủ tịch HĐQT - Chuyên trách

02. Ông : Nguyễn Xuân Hải - Thành viên độc lập không điều hành

03. Ông : Đinh Văn Thuận - Thành viên độc lập không điều hành

04. Ông : Đới Văn Lân - Thành viên độc lập không điều hành

➤ **Thành viên ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát của Công ty trong năm 2009 gồm 3 thành viên, trong đó 1 thành viên điều hành và 2 thành viên độc lập gồm:

01. Ông : Bùi Ngọc Hạnh - Trưởng ban KS – thành viên độc lập
02. Bà : Nguyễn Thị Nga - Thành viên độc lập
03. Ông: Hà Ngọc Long - Thành viên điều hành

➤ **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2009, Hội đồng quản trị Công ty thực hiện tương đối tốt chế độ hội họp, sinh hoạt theo quy định. Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, nắm bắt tình hình thực tế và đưa ra các chủ trương kịp thời cho hoạt động của Công ty, giám sát hoạt động của Tổng giám đốc thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Tổng giám đốc về việc: chuẩn bị các báo cáo đề xuất, các dự án đầu tư, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị...
- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban hàng tháng về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp chuyên đề về xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, công tác thi đua, khen thưởng, Quy chế trả lương, thưởng, Quy chế tổ chức bộ máy và các Quy chế quản lý khác...vv
- Theo dõi và nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Tổng giám đốc.

Cụ thể trong năm 2009, Hội đồng quản trị đã tiến hành 3 cuộc họp định kỳ, 07 cuộc họp Hội đồng quản trị dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các vấn đề lớn được xem xét, phê duyệt như sau:

- Phê duyệt 02 quyết toán dự án đầu tư hoàn thành: Dự án “Lò ủ thép” phục vụ cho sản xuất hàng Cơ khí xuất khẩu theo Quyết định số 419/QĐ-HDQT ngày 25/09/2010 và dự án “Xây dựng nhà văn phòng, nhà ăn công nhân” theo Quyết định số 472/QĐ-HDQT ngày 26/11/2009 cho nhà máy Chế tạo Thiết bị đồng bộ .
- Phê duyệt các hợp đồng vay vốn trung dài hạn, ngắn hạn, bảo lãnh với Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.
- Phê duyệt và ban hành “Quy chế tài chính”, quy chế tiền lương, tiền thưởng, Quy chế thi đua khen thưởng vv...

➤ **Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành**

Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành tham dự tương đối đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị, xem xét, nghiên cứu và cho ý kiến, chủ trương về các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình làm cơ sở để Hội đồng quản trị ban hành các quyết định, các nghị quyết liên quan.

➤ **Hoạt động của ban kiểm soát**

Trong năm 2009, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng chức năng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty. Các thành viên ban kiểm soát luôn trao đổi tình hình công việc liên quan.

Nội dung cơ bản hoạt động kiểm soát năm 2009:

*** Thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Giám sát Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ hoạt động Công ty trong quá trình lãnh đạo, giám sát Tổng giám đốc về sử dụng và bảo toàn phát triển vốn.
- Việc Hội đồng quản trị lãnh đạo, giám sát Tổng giám đốc thực hiện vai trò điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

*** Thực hiện chức năng giám sát đối với Tổng giám đốc và bộ máy quản lý:**

- Hoạt động điều hành, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;
- Việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty;
- Việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các Quy chế, quy định quản lý của Công ty vv...
- Việc thực hiện các Quy chế phối hợp với Hội đồng quản trị trong hoạt động điều hành.

➤ **Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

Số TT	Chi tiết	Số người	Thu nhập trung bình tháng	Tổng cộng
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	05	11.000.000	132.000.000
01	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	01	3.000.000	36.000.000
02	Thành viên HĐQT	04	8.000.000	96.000.000
II	BAN KIỂM SOÁT	03	5.000.000	60.000.000
01	Trưởng ban kiểm soát	01	2.000.000	24.000.000
02	Thành viên BKS	02	3.000.000	36.000.000
	TỔNG CỘNG (I+II)	08	16.000.000	192.000.000

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát/ Tổng giám đốc, giám đốc điều hành đã có chứng chỉ đào tạo về quản lý Công ty: 05 người
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên Hội đồng quản trị:

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Thay đổi tỷ lệ nắm giữ	
				Mua	Bán
01	Bùi Quang Hải	CT.HĐQT	116.210	Không	Không
02	Nguyễn Thành Trung	TV.HĐQT	128.500	Không	Không
03	Nguyễn Xuân Hải	TV.HĐQT	93.860	Không	Không

- Thông tin các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty của các thành viên Hội đồng quản trị /Ban kiểm soát/ Tổng giám đốc và những người có liên quan tới các đối tượng nói trên: Không có
- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với Công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát/ Tổng giám đốc và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: Không có

2/ Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước:

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước:

Số TT	Danh mục	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ (%)
01	Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	780.000	26,00
02	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	1.236.266	41,21
03	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	983.734	32,79
	Tổng cộng	3.000.000	100,00

➤ Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn trong nước:

Số TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Ngành nghề hoạt động	Số lượng cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
01	Công ty TNHH MTV Cơ khí SA BE CO	Số 215 Đào Duy Từ, phường 6, Quận 10, TP.HCM	Cơ khí	780.000	26,00
	Tổng cộng			780.000	26,00

2.2. Cổ đông nước ngoài:

➤ Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài:

Số TT	Danh mục	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ (%)
01	Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	Không có	0
02	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	300.770	10,03
03	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	Không có	0
	Tổng cộng	300.770	10,03

TP.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2010

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Bùi Quang Hải